

Phẩm 15: THỌ KÝ THIÊN TỬ BẤT THOÁI CHUYỂN

Bấy giờ, Thích Đê-hoàn Nhân thưa Phật:

– Bạch Thế Tôn! Ví như vị khách buôn đến vùng đất chứa đầy châu báu thì chỗ thấy của người đó đều là vật báu. Người đã thành tựu công đức không thể nghĩ bàn như vậy, thì những điều ưa thích nói ra đều là pháp báu.

Những điều ưa thích nói ra đều là thật tế.

Những điều ưa thích nói ra đều ở trong các pháp không còn tham đắm, không còn chấp ngã và ngã sở.

Những điều ưa thích nói ra đều là chân thật, không điên đảo.

Những điều ưa thích nói ra về thời quá khứ đều là vắng lặng, vì lai là không thủ đắc và hiện tại thì không thể nhận thấy.

Những điều ưa thích nói ra đối với người chẳng tin hiểu khiến được tin hiểu, người tin hiểu rồi thì được giải thoát.

Những điều ưa thích nói ra phá trừ Tăng thương mạn, người không còn Tăng thương mạn thì tự nói là các việc làm đã hoàn tất.

Những điều ưa thích nói ra thì các ma không thể quấy phá, người nghe pháp đều vượt khỏi những việc làm của ma.

Những điều ưa thích nói ra người chưa sinh khởi pháp thiện làm cho sinh khởi, người đã phát sinh pháp thiện thì làm cho tăng trưởng.

Những điều ưa thích nói ra, người đã sinh các phiền não thì khiến đoạn trừ, nếu người chưa sinh các phiền não thì khiến chẳng sinh.

Những điều ưa thích nói ra, người chưa được trang nghiêm làm cho được đại trang nghiêm, người đã được đại trang nghiêm thì khiến không còn thoái chuyển.

Những điều ưa thích nói ra không đoạn trừ các pháp mà lại hộ trì pháp của Phật.

Bạch Thế Tôn! Do đấy những điều ưa thích nói ra có thể hàng phục hết thảy ngoại đạo. Vì sao? Vì tất cả loài dã can không thể ở trước sư tử chúa mà hiện bày thân mình, huống nữa là nghe tiếng gầm của sư tử.

Bạch Thế Tôn! Tất cả các luận sư ngoại đạo không thể chịu nổi tiếng gầm của bậc Sư tử vô thượng, cũng giống như thế.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bấy giờ, Thiên tử Bất Thoái Chuyển nói với Thích Đê-hoàn Nhân:

– Thưa Kiều-thi-ca! Nhân giả đã nói về tiếng gầm của sư tử, vậy tiếng gầm ấy là thế nào?

Kiều-thi-ca đáp:

– Nếu Hành giả thuyết pháp không còn tham chấp thì đó gọi là tiếng gầm của sư tử. Nếu Hành giả tham chấp về sự thấy biết để thuyết pháp, thì đó là tiếng kêu của loài dã can, không phải là tiếng gầm của sư tử, vì đã dấy khởi các tà kiến.

Này Thiên tử! Nhân giả nên nói lại, vì sao gọi là tiếng gầm của sư tử?

Thiên tử đáp:

– Thưa Nhân giả! Giảng thuyết các pháp cho đến đối với Đức Như Lai hãy còn không tham chấp, huống nữa là các pháp khác, đó gọi là tiếng gầm của sư tử.

Lại nữa, này Kiều-thi-ca! Đúng như lời giảng nói mà tu tập, gọi là tiếng gầm của sư tử. Quyết định thuyết giảng pháp, gọi là tiếng gầm của sư tử. Thuyết pháp không sợ hãi là tiếng gầm của sư tử.

Lại nữa, thưa Nhân giả! Nếu hành giả xem các pháp không vì sinh, không vì diệt, không vì xuất để thuyết giảng thì gọi là tiếng gầm của sư tử. Nếu xem các pháp là không uế, không tịnh, không hợp, không tan để thuyết pháp thì gọi là tiếng gầm của sư tử.

Lại nữa, thưa Nhân giả! Tiếng gầm của sư tử gọi là quyết định thuyết giảng tất cả pháp là không ngã, không chúng sinh.

Tiếng gầm của sư tử là quyết định thuyết giảng các pháp là không.

Tiếng gầm của sư tử là giữ gìn các pháp nên có sự thuyết pháp.

Tiếng gầm của sư tử là phát nguyện rằng: “Ta sẽ thành Phật để diệt trừ hết mọi khổ não của tất cả chúng sinh.

Tiếng gầm của sư tử là ở trong các vật cần dùng thanh tịnh, luôn ít ham muộn, biết đủ.

Tiếng gầm của sư tử là thường không rời bỏ trụ xứ vắng lặng.

Tiếng gầm của sư tử là vị thầy dẫn đường của hạnh bố thí.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tiếng gầm của sư tử là luôn hành trì giới luật.

Tiếng gầm của sư tử là tâm bình đẳng không còn kẻ oán người thân.

Tiếng gầm của sư tử là luôn hành tinh tấn không bỏ bản nguyện.

Tiếng gầm của sư tử là có thể đoạn trừ các phiền não.

Tiếng gầm của sư tử là dùng trí tuệ để khéo nhận biết về các nẻo hành.

Khi thuyết giảng pháp nói về tiếng gầm của sư tử, cả tam thiền đại thiền thế giới đều hiện đủ sáu thứ chấn động. Trăm ngàn loại nhạc hay không hòa tấu mà tự vang lên. Ánh sáng lớn ấy chiếu soi khắp cả trời đất. Trăm ngàn chư Thiên vô cùng vui mừng, thưa:

–Chúng con đã nghe Thiên tử Bất Thoái Chuyển thuyết giảng pháp nói về tiếng gầm của sư tử, nơi cõi Diêm-phù-đề lại thấy chuyển pháp luân lần nữa!

Lúc này, Đức Phật mỉm cười. Theo pháp thường thì khi chư Phật mỉm cười tức có hàng trăm ngàn loại hào quang đủ màu sắc xanh, vàng, đỏ, trắng, hồng, tía từ nơi kim khẩu phát ra chiếu soi khắp vô lượng, vô biên thế giới, trên thì vượt quá cõi Phạm thế, che khuất cả ánh sáng mặt trời mặt trăng, trở lại nhiều quanh thân Phật ba vòng rồi thu tưởng vào đỉnh đầu. Khi ấy Phạm thiên Tư Ích chắp tay hướng về Phật, dùng kệ tán thán:

Bậc tuệ tối thắng độ tất cả
Biết rõ hành chúng sinh ba đời
Công đức trí tuệ và giải thoát
Nguyễn xin thuyết giảng nhân duyên cười.
Tuệ Phật không lường, không ngăn ngại
Thanh văn, Duyên giác đâu sánh kịp
Biết tâm chúng sinh, tùy thuận nêu
Nguyễn Đấng Tối Thương nói duyên cười.
Hào quang của Phật tịnh, không uế
Chiếu khắp trời, người, che nhật, nguyệt
Các núi Tu-di và Thiết vi
Nguyễn Đấng Vô Tỷ nói duyên cười.
Đại Thánh vắng lặng, lìa giận dữ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Trời, người chiêm ngưỡng không nhảm chán
Tất cả đều mong được an vui
Nguyễn vì phân biệt nhân duyên cười.
Thông suốt các pháp không, vô ngã
Thấy bọt nước, mây mù, mộng huyễn
Như tướng hư không, trăng đáy nước
Nguyễn dùng diệu âm nói duyên cười.
Lìa tướng phân biệt, các tà kiến
Hiểu rõ Không, Vô tướng, Vô nguyện
Thường thích thiền định, pháp tịch tĩnh
Nguyễn nói duyên phỏng quang tịnh này.
Không chấp nơi văn tự, ngôn ngữ
Nêu giảng không dựa pháp chúng sinh
Chúng sinh đều cho vì mình nói
Nguyễn trí thần thông nêu duyên cười.
Phật là Y vương chữa các bệnh
Sức Na-la-diên cứu giúp đời
Hướng chốn đèn sáng, đạo cứu cánh
Trời người cúng dường nói duyên cười.*

Đức Phật bảo Phạm thiên Tư Ích:

– Ông thấy Thiên tử Bất Thoái Chuyển chăng?
– Thưa con đã thấy.

– Nay Phạm thiên! Thiên tử Bất Thoái Chuyển ấy từ nay về sau
trải qua ba trăm hai mươi vạn a-tăng-kỳ kiếp sẽ được thành Phật,
hiệu là Tu-di Đăng Vương, gồm đủ mười tôn hiệu: Như Lai, Ứng
Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải,
Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế
Tôn. Thế giới tên là Diệu hóa, kiếp tên Phạm thán. Cõi Phật đó
dùng thuần vàng Diêm-phù-dàn, lưu ly làm đất, chúng Tăng hoàn
toàn là bậc Bồ-tát, không có các thứ ma oán, các vật cần dùng ứng
hợp với niêm liền hiện ra. Thọ mạng của Đức Phật ấy là vô lượng,
không thể tính kể.

Phạm thiên Tư Ích nói với Thiên tử Bất Thoái Chuyển:

– Hôm nay Như Lai đã thọ ký cho Nhân giả!

Thiên tử đáp:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

– Thưa Nhân giả! Như cùng với pháp tánh của Như đã được thọ ký, nên việc thọ ký cho tôi cũng lại như vậy.

Phạm thiên Tư Ích nói:

– Pháp tánh của Như là không thể thọ ký.

Thiên tử đáp:

– Pháp tánh của Như là không thể thọ ký, thì nên biết tất cả Bồ-tát được thọ ký cũng lại như thế.

Phạm thiên Tư Ích nói:

– Nếu Như Lai không thọ ký cho Nhân giả thì Nhân giả đối với trú xứ của chư Phật thời quá khứ đã không trụ nơi phạm hạnh?

Thiên tử đáp:

– Nếu không có chỗ trụ tức là an trụ nơi phạm hạnh.

Phạm thiên Tư Ích hỏi:

– Thế nào là không trụ mà an trụ nơi phạm hạnh?

Thiên tử đáp:

– Nếu chẳng trụ nơi cõi Dục, không trụ nơi cõi Sắc, không trụ nơi cõi Vô sắc thì gọi là an trụ nơi phạm hạnh.

Lại nữa, thưa Phạm thiên! Nếu hành giả không trụ ở ngã, không trụ ở chúng sinh, không trụ ở thọ mạng, không trụ nơi người thì gọi là an trụ nơi phạm hạnh. Nói tóm lại, nếu chẳng trụ ở pháp, chẳng trụ ở phi pháp tức là an trụ nơi phạm hạnh.

Phạm thiên Tư Ích lại hỏi:

– Phạm hạnh có nghĩa thế nào?

Thiên tử đáp:

– Trụ nơi nẻo bất nhị tức là nghĩa của phạm hạnh.

Phạm thiên lại hỏi:

– Trụ nơi nẻo bất nhị thì trụ ở chỗ nào?

Thiên tử đáp:

– Trụ vào nẻo bất nhị là chẳng trú nơi tất cả các pháp. Vì sao? Vì các Thánh hiền đều không có chỗ trụ, cũng không chấp nơi pháp mà có thể vượt qua các dòng sinh tử.

Phạm thiên Tư Ích hỏi:

– Thế nào là tu đạo?

Thiên tử đáp:

– Chẳng chấp vào có, chẳng chấp vào không, cũng không phân

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

biệt đây là có đây là không, người tu tập như vậy gọi là tu đạo.

Phạm thiên lại hỏi:

–Dùng pháp gì để tu đạo?

Thiên tử đáp:

–Chẳng phải dùng pháp thấy, nghe, hiểu, biết, chẳng dùng sự thủ đắc, chẳng dùng sự chứng đạt, đối với tất cả các pháp là không tướng, không biểu hiện, đó gọi là tu đạo.

Phạm thiên lại hỏi:

–Thế nào là Bồ-tát tinh tấn dũng mãnh?

Thiên tử đáp:

–Nếu Bồ-tát đối với các pháp không thấy một tướng, cũng chẳng thấy tướng khác, thì đó gọi là Bồ-tát tinh tấn dũng mãnh, đại trang nghiêm. Đối với các pháp không hủy hoại pháp tánh. Đối với các pháp không đắm nhiễm, không đoạn diệt, không tăng trưởng, không giảm đi, không thấy có cấu uế, không thấy có trong sạch, vượt khỏi tánh của pháp. Đó gọi là Bồ-tát tinh tấn bậc nhất, nghĩa là thân không có cỗ sinh ra, tâm chẳng có sự phát khởi.

Khi ấy, Đức Tôn khen ngợi Thiên tử Bất Thoái Chuyển:

–Lành thay, lành thay!

Khen ngợi rồi, Đức Phật bảo Phạm thiên Tư Ích:

–Như lời Thiên tử đã nói, thân không có chỗ sinh ra, tâm chẳng có sự phát khởi, đó gọi là tinh tấn dũng mãnh bậc nhất.

Này Phạm thiên! Như Lai nhớ lại tất cả chỗ hành hóa ở đời trước, luôn tinh tấn vững chắc, trì giới theo hạnh Đầu-đà, đối với các bậc sư trưởng thường cung kính cúng dường, ở nơi vắng lặng luôn tinh tấn hành đạo, đọc tụng, học nhiều, thương yêu chúng sinh, cung cấp những thứ cần dùng cho họ, siêng năng, ân cần làm tất cả những việc khổ cực khó khăn, nhưng chẳng được chư Phật thời quá khứ thọ ký thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Vì ở thân, khẩu, ý của Như Lai thường sinh khởi chấp noli tướng tinh tấn.

Này Phạm thiên! Về sau, Như Lai có được sự tinh tấn dũng mãnh đúng như lời Thiên tử đã nói, nên được Đức Phật Nhiên Đăng thọ ký: “Đời sau ông sẽ thành Phật hiệu là Thích-ca Mâu-ni”. Vì thế, này Phạm thiên! Nếu Bồ-tát muốn mau được thọ ký thì phải tu

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tập tinh tấn dũng mãnh như vậy. Nghĩa là đối với các pháp không khởi chấp nơi tướng tinh tấn.

Phạm thiên thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là không khởi chấp nơi tướng tinh tấn?

Phật dạy:

–Tinh tấn nơi ba đời đều là không. Đó gọi là tinh tấn không dấy khởi chấp nơi tướng.

Phạm thiên thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là tinh tấn nơi ba đời đều là không?

Đức Phật dạy:

–Tâm quá khứ đã diệt, tâm vị lai chưa đến, tâm hiện tại là không trụ. Nếu pháp diệt thì không sinh lại nữa. Nếu chưa đến tức là không có tướng sinh. Nếu không trụ tức là trụ vào thật tướng.

Lại nữa, thật tướng cũng không có sinh khởi. Nếu pháp không sinh thì không có quá khứ, hiện tại, vị lai. Nếu không có quá khứ, hiện tại, vị lai thì từ xưa đến nay tánh thường không sinh. Đó gọi là tinh tấn nơi ba đời đều là không, có thể khiến cho các Bồ-tát mau chóng được thọ ký.

Này Phạm thiên! Bồ-tát thành tựu được pháp nhẫn như vậy thì có thể hiểu rõ các pháp là không có chỗ xả bỏ, đó gọi là Bố thí ba-la-mật. Thông suốt tất cả các pháp là vô lậu, đó gọi là Trí giới ba-la-mật. Thấu tỏ hết các pháp là không bị thương tổn, đó gọi là Nhẫn nhục ba-la-mật. Hiểu rõ tất cả pháp là không có chỗ dấy khởi, đó gọi là Tinh tấn ba-la-mật. Biết rõ các pháp là bình đẳng, đó gọi là Thiền định ba-la-mật. Nhận biết tất cả pháp là không có sự phân biệt, đó gọi là Trí tuệ ba-la-mật. Nếu Bồ-tát thông suốt được như vậy thì đối với các pháp tăng không giảm, không chánh không tà, Bồ-tát đó tuy có bố thí mà không cầu quả báo. Tuy có trì giới nhưng không còn bị tham vương. Tuy nhẫn nhục mà biết rõ trong ngoài đều không. Tuy tinh tấn nhưng hiểu thấu là không có tướng sinh khởi. Tuy hành thiền định mà không có nơi chốn nương tựa. Tuy hành hóa trí tuệ mà không còn chấp tướng.

Này Phạm thiên! Bồ-tát thành tựu pháp nhẫn như vậy thì tuy thị hiện khắp tất cả nơi chốn hành hóa mà không bị cầu nhiễm.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Người ấy đạt được tướng bình đẳng của thế gian, không vì những sự được mất, khen chê, vinh nhục, khổ vui mà bị lay động, vượt khỏi tất cả pháp thế gian, không tự cao, không tự ti, không mừng, không buồn, không động, không buông lung. Tâm không hai, xa lìa các duyên đạt được pháp vô nhị. Vì những chúng sinh bị rơi vào nẻo nhí kiến mà khởi tâm đại Bi. Vì họ mà thọ thân để giáo hóa.

Này Phạm thiên! Đó gọi là tinh tấn dũng mãnh bậc nhất, là đạt được pháp nhẫn không, vô ngã, nên đối với chúng sinh khởi tâm đại Từ bi, vì họ mà thọ thân thuyết giảng về tướng tinh tấn dũng mãnh ấy. Lúc đó, có tám ngàn Bồ-tát đạt được pháp Nhẫn vô sinh. Đức Phật đã thọ ký cho chư vị đều sẽ đạt được đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, ở nơi mỗi quốc độ khác nhau đều thành tựu Phật đạo đều đồng một danh hiệu là Kiên Tinh Tấn.

Bấy giờ, Tôn giả Đại Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Ví như các vị đại Long vương, nếu khi muốn mưa thì mưa xuống nơi biển cả. Chư Bồ-tát này cũng lại như vậy, dùng mưa pháp lớn tuôn mưa nơi tâm Bồ-tát.

Đức Phật dạy:

–Này Ca-diếp! Như lời ông đã nói, các vị đại Long vương sở dĩ không mưa xuống cõi Diêm-phù-đề, chẳng phải là do tâm keo kiệt, mà chỉ vì đất đai nơi cõi ấy chẳng thể chịu nổi. Vì sao? Vì lượng mưa của các vị đại Long vương tuôn xuống thật dữ dội. Nếu lượng mưa ấy trút xuống cõi Diêm-phù-đề thì những thành ấp, xóm làng, núi rừng, ao hồ đều trôi dạt như những chiếc lá úa bị cuốn phăng đi. Vì thế các vị đại Long vương không tuôn mưa lớn xuống cõi Diêm-phù-đề.

Như vậy, này Ca-diếp! Các vị Bồ-tát sở dĩ không tuôn mưa pháp lớn xuống các chúng sinh khác cũng chẳng phải là do tâm keo kiệt mà vì căn cơ của họ không đủ sức để lãnh thọ các pháp như vậy. Cho nên, các vị Bồ-tát ấy đối với tâm Bồ-tát như biển cả vô lượng và trí tuệ thâm diệu mới tuôn xuống mưa pháp vô thượng, không thể nghĩ bàn như thế.

Này Ca-diếp! Lại như biển cả có thể nhận hết lượng mưa lớn dữ dội mà chẳng tăng thêm hay giảm bớt. Các vị Bồ-tát này cũng vậy, nếu ở trong một kiếp hay trăm kiếp, hoặc lãnh hội, hoặc

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thuyết giảng pháp ấy thì pháp này vẫn an nhiên, không tăng, không giảm.

Này Ca-diếp! Lại như biển cả tuy do trăm sông chảy vào nhưng nước trong biển đều đồng một vị mặn. Các Bồ-tát này cũng thế, dù nghe đủ các loại giáo pháp, đủ các loại luận nghị, nhưng đều có thể tin hiểu là một vị “không”.

Này Ca-diếp! Lại như biển cả luôn lắng sạch, không cầu uế, mọi dòng nước đục đổ vào liền được trong lặng. Các vị Bồ-tát này cũng lại như vậy, luôn làm thanh tịnh bao thứ phiền não kết sử cầu uế.

Này Ca-diếp! Lại như biển cả sâu thẳm không đáy. Các vị Bồ-tát này cũng như vậy, có thể tư duy, hội nhập nơi vô lượng giáo pháp, nên gọi là thâm diệu. Tất cả hàng Thanh văn, Bích-chi-phật đều không thể lường tính được nên gọi là không đáy.

Này Ca-diếp! Lại như trong biển cả tích chứa vô lượng nước. Các vị Bồ-tát này cũng thế, đã tích tập vô lượng pháp, vô số trí tuệ, nên nói tâm của các Bồ-tát như biển cả.

Này Ca-diếp! Lại như biển cả tích tụ vô lượng đủ loại vật báu. Các vị Bồ-tát này cũng vậy, hội nhập vô số các pháp môn, tích chứa các pháp báu, đủ các loại đạo hạnh, nên phát sinh vô lượng pháp báu.

Này Ca-diếp! Lại như biển cả có ba loại báu: Một là ít giá trị; hai là có giá trị; ba là vô giá. Chỗ thuyết giảng giáo pháp của các vị Bồ-tát này cũng như vậy. Tùy theo căn cơ lanh lợi hay chậm kém của chúng sinh mà dần dắt khiến họ được giải thoát. Có hạng nên dùng pháp nhỏ mà được giải thoát. Có hạng nhờ dùng pháp vừa mà được giải thoát. Có hạng dùng pháp Đại thừa mà được giải thoát.

Này Ca-diếp! Lại như nơi biển cả dần dần chuyển thành sâu. Các vị Bồ-tát này cũng vậy, hướng về Nhất thiết trí càng ngày càng thâm diệu.

Này Ca-diếp! Lại như biển lớn không giữ lại thây chết. Các vị Bồ-tát này cũng thế, không thừa nhận tâm Thanh văn, Bích-chi-phật. Cũng không chấp nhận tâm ngu si, mê loạn, biếng nhác, sân giận, phá giới, tham lam keo kiệt. Cũng không chấp về ngã, nhân, chúng sinh.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Ca-diếp! Lại như khi đến kiếp thiêu đốt cháy hết, thì các ao hồ nhỏ, sông, khe, nguồn bị khô trước, sau đó biển lớn mới cạn kiệt. Lúc chánh pháp diệt cũng vậy, chánh pháp của nẻo hành hóa nhỏ bị diệt trước, sau đó, chánh pháp của Bồ-tát tâm như biển cả mới diệt tận.

Này Ca-diếp! Các vị Bồ-tát này dù mất thân mạng cũng không xả bỏ chánh pháp. Ông cho rằng Bồ-tát có thể làm mất chánh pháp chẳng? Chớ nghĩ như vậy, này Ca-diếp! Như trong biển lớn kia có ngọc kim cương gọi là “Tập chư bảo”. Khi lửa cháy trãi qua bảy ngày vào thời kiếp thiêu, đến tận trời Phạm thế, mà ngọc báu đó cũng không bị cháy, không bị hư. Chuyển đến trong biển cả ở phương khác, nếu ngọc báu ấy ở thế giới đó mà bị thiêu đốt thì không thể có. Các vị Bồ-tát ấy cũng như thế. Khi chánh pháp diệt tận, bảy pháp tà xuất hiện, cho đến các thế giới nơi phương khác cũng bị như vậy. Những gì là bảy pháp tà?

1. Luận thuyết của ngoại đạo.
2. Tri thức xấu ác.
3. Đạo pháp bị sử dụng sai lạc.
4. Quấy phá lẫn nhau.
5. Lạc vào rừng rậm tà kiến.
6. Không tu tập phước đức.
7. Không chứng đắc đạo quả.

Khi bảy pháp ác này xuất hiện thì các Bồ-tát ấy biết chúng sinh không thể hóa độ được, cho đến nơi các cõi Phật ở phương khác cũng không xa lìa việc thấy Phật, nghe pháp, giáo hóa chúng sinh làm tăng trưởng căn lành.

Này Ca-diếp! Lại như biển cả là chỗ nương tựa của vô lượng chúng sinh. Các vị Bồ-tát này cũng như vậy, chúng sinh nương vào đấy để đạt được ba thứ an lạc: An lạc của hàng trời, an lạc của người và an lạc của Niết-bàn.

Này Ca-diếp! Lại như nước mặn trong biển cả không thể uống được. Các vị Bồ-tát này cũng như thế, các thứ ma, ngoại đạo không thể quấy phá, hủy hoại được.

Khi ấy, Tôn giả Đại Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Biển lớn tuy sâu rộng nhưng hãy còn có thể

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đo lường được, còn các vị Bồ-tát này thì không thể lường xét.

Phật bảo Tôn giả Ca-diếp:

–Vi trấn trong tam thiền đại thiền thế giới còn có thể tính biết chứ vô lượng công đức của các vị Bồ-tát này thì không thể lường tính. Bấy giờ, Đức Thế Tôn dùng kệ nhắc lại những điều đã giảng thuyết:

Ví như biển cả dung nạp hết
Tất cả dòng nước vẫn không đầy
Các Bồ-tát này cũng như vậy
Thường cầu pháp lợi không chán đủ.
Lại như biển lớn chứa các dòng
Tất cả chảy về không thêm bớt
Các Bồ-tát này cũng như vậy
Thọ pháp sâu xa không tăng giảm.
Lại như biển cả thường lắng trong
Nước đục chảy vào đều sạch trong
Các Bồ-tát này cũng như vậy
Không nhận mọi phiền não cầu uế.
Lại như biển cả không bến bờ
Các vị Bồ-tát này cũng vậy
Trí tuệ, công đức không hạn lượng
Tất cả chúng sinh chẳng thể xét.
Lại như biển lớn không sai biệt
Trăm sông hòa vào cùng một vị
Các vị Bồ-tát này cũng vậy
Chỗ lãnh hội pháp cùng một tướng.
Lại như biển cả sở dĩ thành
Chẳng phải chỉ vì một chúng sinh
Các vị Bồ-tát này cũng vậy
Khắp vì tất cả phát đạo tâm.
Như ngọc báu biển tên “Tập báu”
Nhờ báu đó nên càng thêm nhiều
Lượng báu Bồ-tát cũng như vậy
Từ báu Bồ-tát hiện các báu.
Như biển cả sinh ra ba báu

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Mà biển lớn ấy không phân biệt
Bồ-tát thuyết pháp cũng như vậy
Ba thừa độ người không đây, kia.
Như biển lớn dần thành sâu thẳm
Các Bồ-tát này cũng như thế
Vì chúng sinh nên tu công đức
Hồi hướng Nhất thiết trí sâu xa.
Như biển lớn không chứa thây chết
Các vị Bồ-tát này cũng vậy
Phát tâm thanh tịnh nguyện Bồ-đề
Không giữ tâm phiền não Thanh văn.
Như biển cả có báu kiên cố
Báu đó gọi là “Tập chư bảo”
Khi kiếp thiêu hết, vẫn không cháy
Chuyển đến cõi Phật nơi phương khác.
Khi chánh pháp diệt cũng như vậy
Tinh tấn kiên trì giữ giới pháp
Biết các chúng sinh không thể độ
Chuyển đến cõi Phật nơi phương khác.
Ba ngàn thế giới sắp hủy hoại
Kiếp hỏa sắp thiêu cả trời đất
Trăm sông, mọi dòng khô cạn trước
Sau cùng biển cả mới cạn khô.
Thực hành đạo nhỏ cũng như vậy
Khi pháp sắp diệt liền hủy trước
Bồ-tát dũng mãnh không tiếc thân
Hộ trì chánh pháp sau mới diệt.
Hoặc Phật tại thế, sau diệt độ
Pháp báu trong tâm chẳng bị diệt
Tâm sâu thanh tịnh an trú pháp
Dùng pháp thiện này tu hành đạo.
Trăm ngàn chúng sinh nương tựa biển
Biển thành chảng vì một chúng sinh
Bồ-tát phát tâm cũng như vậy
Vì cứu độ hết thảy muôn loài.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Biển lớn khắp mươi phương thế giới
Hãy còn có thể đo lường được
Sự hành đạo của các Bồ-tát
Thanh văn, Duyên giác chẳng thể sánh.
Ca-diếp nên biết các Bồ-tát
Tâm tinh tấn dũng mãnh hồi hương
Nguyễn thành Phật cứu độ tất cả
Còn không bằng được, huống gì hơn.
Đức báu tích tụ như biển lớn
Có thể cúng dường ruộng phước lành
Là bậc Đại y vương tối thượng
Chữa trị mọi thứ bệnh chúng sinh.
Là chõ quy y tạo cứu giúp
Đèn sáng chiếu soi khắp các nẻo
Cho bao kẻ vô minh ở đời
Được mắt sáng tiếp nhận cam lô.
Đó là vua pháp ở thế gian
Là trí quyết đoán của Đế Thích
Đó là Phạm vương hành bốn Thiên
Là bậc Chuyển pháp luân thanh tịnh.
Bậc thầy nhiều trí tuệ dấn dắt
Chỉ rõ nẻo tà và đường chánh
Là bậc Dũng mãnh diệt quân ma
Bậc Thanh tịnh trừ phiền não, uế.
Tu tập pháp thiện như trăng tròn
Ánh sáng tỏa khắp như mặt trời
Trí tuệ vượt hẳn như Tu-di
Như vầng mây quý tuôn cam lô.
Như sư tử không hề sợ hãi
Tâm ý điều hòa như voi chúa
Đó chính ví như núi Kim cương
Tất cả ngoại đạo không thể hoại.
Đó là trong lành giống như nước
Có đủ uy, dũng như lửa lớn
Đó chính là gió không ngăn ngại*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Như đại địa không thể lay động.
Nhổ sạch kiêu căng và ngã mạn
Như cây thuốc không có phân biệt
Trì giới thanh tịnh như hoa sen
Nơi pháp thế gian không hề nhiễm.
Như hoa quý Uuu-dàm-bát-la
Ngàn vạn ức kiếp hiện một lần
Đó là biết báo ân chư Phật
Là không đoạn mất chủng tánh Phật.
Là tinh tấn thực hành đại Bi
Dùng Từ, Hỷ mà vượt qua khỏi
Có thể xa lìa tâm năm dục
Thường cầu pháp Phật là cửa báu.
Thực hành Bố thí là trên hết
Trì giới thanh tịnh không ai sánh
Hành Nhẫn nhục mạnh không gì hơn
Siêng năng Tinh tấn không biếng trễ.
Thực hành Thiền định đủ thân thông
Có thể đến vô lượng cõi Phật
Luôn gặp chư Phật lãnh hội pháp
Đem điều nghe được dạy cho người.
Biết rõ nẻo hành của chúng sinh
Tùy nơi căn tánh nhanh hay chậm
Là diệu lực khéo biết phương tiện
Đèn Tuệ chiếu sáng cứu khắp nơi.
Thông tỏ trọn vẹn tất cả pháp
Đều từ nhân duyên hòa hợp sinh
Có thể thấu suốt tướng nhân duyên
Xa lìa ngã kiến thích bình đẳng.
Thực hành chánh quán nơi các pháp
Từ đâu đến và đi về đâu?
Hiểu rõ các pháp không đến đi
An trú pháp tánh, không lay động.
Thấy pháp hữu vi đều là không
Từ bi thêm lớn độ muôn loài

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Hữu tình vọng tưởng khởi các khổ
Vì muốn cứu độ tu tập đạo.
Phàm phu phân biệt ngã, ngã sở
Hành theo vô số các tà kiến
Có thể thấu đạt thực tướng pháp
Giảng thuyết pháp để diệt kiến chấp.
Vô thường cho thường, chẳng tịch tĩnh
Vô ngã cho ngã, khổ cho vui
Phàm phu đên đảo nên mê chấp
Đời trước sinh tử không thể biết.
Nhận biết rõ đấy từ đên đảo
Không ngã, không nhân, không chúng sinh
Ta nên như vậy tu đạo chánh
Vô thường, vô ngã và bất tịnh.
Ca-diếp nên biết! Bồ-tát ấy
Ta đã khen ngợi các công đức
Các nẻo hành hóa không thể tận
Như một hạt bụi nơi đại địa.
Phát tâm Bồ-đề không thoái chuyển
Cúng dường đủ tam thiền đại thiền
Nếu có cúng dường hơn thế nữa
Đều nên cúng dường bậc như vậy.
Nếu người phát tâm nguyện thành Phật
Chính là cung kính cúng dường ta
Phật quá khứ, hiện tại, vị lai
Tức đều đã cung kính cúng dường.*

M